

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HS-ST
Ngày 23-5-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Đăng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thanh Hùng

Ông Đoàn Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lâm Minh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồng Đ sinh năm 1982 tại tỉnh T; nơi cư trú ấp LA, xã ĐX, huyện D, tỉnh T; nghề nghiệp làm thuê; trình độ học vấn không biết chữ; dân tộc Khmer; tôn giáo phật giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Hồng Đ1 và bà Thạch Thị C; có vợ là Thạch Thị R và 04 người con; tiền sự không; tiền án không; bị cáo bị tạm giữ hình sự ngày 08-3-2018 đến ngày 11-3-2018 chuyển tạm giam đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Hợp là Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (Có mặt).

Người bị hại: Ông Thạch Văn H sinh năm 1973. Nơi cư trú ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh T (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Thạch Thị P sinh năm 1965. Nơi cư trú ấp LA, xã ĐX, huyện D, tỉnh T (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Bà Hồng Thị L sinh năm 1986. Nơi cư trú ấp LA, xã ĐX, huyện D, tỉnh T (Vắng mặt).

Người phiên dịch: Ông Sơn Cô Sol. Nơi công tác: Phòng Nội vụ huyện D (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15-11-2017, ông Thạch Văn H cùng với Trần N và một người tên Đ2 đến uống rượu tại sân trước nhà bị cáo Hồng Đ ở ấp LA, xã ĐX, huyện D, tỉnh T. Trong lúc uống rượu bị cáo Đ hỏi xin bà Hồng Thị L là em ruột của bị cáo Đ 02 trứng vịt để uống rượu nhưng bà L không cho nên giữa bị cáo Đ và bà L xảy ra cự cãi. Sau đó bà L đi lại nằm trên võng gần chỗ uống rượu và tiếp tục cự cãi với bị cáo. Tức giận bị cáo Đ nói “*chửi hoài tao lấy dao chém mày bây giờ*” và đi vào hành lang trước nhà lấy một cây dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, có một cạnh sắc bén cầm trên tay phải đi đến định chém bà L. Lúc này ông H đứng dậy chạy đến can ngăn và đứng đối diện với bị cáo Đ, thì bị cáo Đ dùng dao chém một cái từ trên xuống trúng vào 03 ngón tay II, III và IV bàn tay trái và gối trái của ông H gây thương tích. Sau đó bị cáo Đ và ông Đ2 đưa ông H đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 146/TgT ngày 02-01-2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Trà Vinh kết luận thương tích của Thạch Văn H như sau: 01 (Một) sẹo mặt ngoài gối trái kích thước 09cm x 0,1cm có tỷ lệ là 08%; 01 (Một) sẹo liên đốt gần ngón II tay trái kích thước 02cm x 0,3cm, hạn chế gấp ngón tay, 01 (Một) sẹo liên đốt gần ngón III tay trái kích thước 01cm x 0,2cm, 01 (Một) sẹo liên đốt gần ngón IV tay trái kích thước 01cm x 0,2cm có tổng tỷ lệ là 03%; Đứt gân duỗi ngón II đã khâu nối hạn chế gấp ngón tay tỷ lệ 01%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12%. Cơ chế hình thành vết thương do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc, hướng từ trên xuống.

Ngày 26-11-2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải đã tạm giữ vật chứng: 01 (Một) cây dao có tổng chiều dài 58cm, cán bằng gỗ tròn dài 25cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 33cm, có một cạnh sắc bén, mũi dao nhọn, chiều rộng lưỡi dao là 04cm, dao đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSDH ngày 11-4-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Hồng Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồng Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; về bồi thường thiệt hại bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu ông Thạch Văn H tổng cộng là 10.000.000 đồng, nhưng đã tự nguyện bồi thường trước số tiền 1.500.000 đồng, nên đồng ý bồi thường tiếp 8.500.000 đồng cho người bị hại.

Ông Thạch Văn H trình bày ngày 15-11-2017 bị cáo Hồng Đ dùng dao chém ông gây thương tích phải nằm viện điều trị vết thương, chi phí nằm viện điều trị đã được bảo hiểm chi trả 100% nên không yêu cầu bồi thường; ông chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tiền công lao động của ông và người nuôi bệnh là 2.000.000 đồng, tiền xe đi lại và tổn thất tinh thần là 8.000.000 đồng, trừ đi số tiền bị cáo đã bồi thường trước 1.500.000 đồng, nay ông yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại 8.500.000 đồng, về trách nhiệm hình sự ông yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Thạch Thị P có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày ngày 15-11-2017 em của bà là ông Thạch Văn H bị chém gây thương tích bà đã trực tiếp chăm sóc trong thời gian nằm viện từ ngày 15-11-2017 đến 20-11-2017, về tiền công lao động của bà ông H đã yêu cầu bị cáo bồi thường xong, nên bà không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày bản luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hồng Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; về trách nhiệm dân sự đề nghị công nhận sự thỏa thuận bị cáo bồi thường cho người bị hại 10.000.000 đồng, nhưng trừ số tiền đã bồi thường trước 1.500.000 đồng, buộc bị cáo phải bồi thường cho ông H 8.500.000 đồng; về vật chứng áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cây dao có tổng chiều dài 58cm, cán bằng gỗ tròn dài 25cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 33cm, có một cạnh sắc bén, mũi dao nhọn, chiều rộng lưỡi dao là 04cm, dao đã qua sử dụng; về án phí đề nghị miễn nộp tiền án phí cho bị cáo do có đơn xin miễn án phí thuộc diện là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa cho bị cáo Hồng Đ phát biểu quan điểm bào chữa: Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát, bản luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với vụ án. Sau khi phân tích tính chất vụ án, điều kiện hoàn cảnh phạm tội, đặc điểm nhân thân của bị cáo, sau khi gây thương tích cho người bị hại bị cáo đã tích cực đưa người bị hại đến bệnh viện cấp cứu, tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có người thân có công cách mạng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, chưa có tiền án, tiền sự, bản thân là lao động chính trong gia đình, đang trực tiếp nuôi dưỡng 04 người con chưa thành niên, trình độ học vấn thấp, là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo không có mục đích gây thương tích cho người bị hại, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, về trách nhiệm dân sự đề nghị công nhận sự thỏa thuận bị cáo bồi thường cho bị hại 8.500.000 đồng, ngoài ra còn đề nghị miễn nộp tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo Hồng Đ nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, bị cáo là lao động chính trong gia đình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về gia đình nuôi dạy 04 người con chưa thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duyên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào phản ánh hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa phù hợp biên bản khám nghiệm, sơ đồ hiện trường, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15-11-2017 tại ấp LA, xã ĐX, huyện D, bị cáo Hồng Đ tay phải cầm một cây dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại sắc bén chém một cái từ trên xuống trúng vào các ngón tay II, III, IV bàn tay trái và gối trái của ông Thạch Văn H gây thương tích với tổng tỷ lệ thương tích là 12%. Hành vi của bị cáo Hồng Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Về định khung hình phạt: Bị cáo Hồng Đ sử dụng cây dao có lưỡi kim loại sắc bén chém vào người bị hại gây thương tích với tổng tỷ lệ thương tích 12%, là thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội “Cố ý gây thương tích”.

[4]. Về tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an ở địa phương, lẽ ra khi bị cáo và bà Hồng Thị L có mâu thuẫn được người bị hại can ngăn thì bị cáo phải dừng lại kịp thời, nhưng bị cáo lại cầm dao bằng kim loại trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của ông H, mà sức khỏe là vốn quý giá nhất của con người được Nhà nước và pháp luật bảo vệ nên mọi hành vi xâm phạm đều bị xử lý nghiêm minh, Hội đồng xét xử xét thấy phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực đưa người bị hại đến bệnh viện cấp cứu, có người thân có công cách mạng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, chưa có tiền án tiền sự, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi dưỡng 04 người con chưa thành niên, trình độ học vấn thấp, là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, do đó cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo; xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội

đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường các khoản thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại là 10.000.000 đồng, xét thấy thỏa thuận nêu trên là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được công nhận, bị cáo đã bồi thường trước 1.500.000 đồng, nên buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho ông H 8.500.000 đồng. Bà Thạch Thị P cho rằng tiền công lao động của bà trong thời gian chăm sóc người bị hại nằm viện, ông H đã yêu cầu bị cáo bồi thường xong, bà không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng: Xét thấy 01 cây dao có tổng chiều dài 58cm, cán bằng gỗ tròn dài 25cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 33cm, có một cạnh sắc bén, mũi dao nhọn, chiều rộng lưỡi dao là 04cm, dao đã qua sử dụng mà bị cáo dùng làm công cụ phạm tội nên áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Xét bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải đã truy tố bị cáo Hồng Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với vụ án là có căn cứ, hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[9]. Xét quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận. Đối với đề nghị áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo hưởng án treo là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm ở địa phương nên không được chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn nộp tiền án phí, xét thấy bị cáo thuộc diện là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên căn cứ các Điều 12, 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn nộp tiền án phí dân sự và hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồng Đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồng Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồng Đ 01 (Một) năm tù, thời hạn phạt tù được tính từ ngày 08-3-2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Hồng Đ bồi thường cho người bị hại Thạch Văn H số tiền 8.500.000 (Tám triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chưa thi hành với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cây dao có tổng chiều dài 58cm, cán bằng gỗ tròn dài 25cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 33cm, có một cạnh sắc bén, mũi dao nhọn, chiều rộng lưỡi dao là 04cm, dao đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 12, 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí dân sự và hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồng Đ.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hoặc niêm yết bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CA huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Văn Đăng